

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----*****-----

TP.HCM, ngày 07 tháng 01 năm 2022

HỢP ĐỒNG

LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Số: 01 /HD.2022

Công trình : Sửa chữa Trường tiểu học Sơn Cang.

Địa điểm : Số 42/2A Văn Chung, Phường 13, Q. Tân Bình.

GIỮA

TRƯỜNG TIỂU HỌC SƠN CANG

VÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ THIÊN PHÚ GIA



PHẦN 1 – CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội khoá 13;
Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc Hội khoá XIII, kỳ họp thứ 6;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo Luật xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết Hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết Hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2016/TT-BXD ngày 10/03/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng tư vấn xây dựng;

Căn cứ Quyết định 1674/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban Nhân dân quận Tân Bình về bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2021 cho trường TH Sơn Cang quận Tân Bình;

Căn cứ quyết định số 04/QĐ-SC ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Trường tiểu học Sơn Cang về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu gói thầu lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình.

PHẦN 2 - CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

Hôm nay, tại trường tiểu học Sơn Cang chúng tôi gồm các bên dưới đây :

1. Chủ đầu tư (Bên A):

Tên giao dịch : Trường tiểu học Sơn Cang

Đại diện : Ông Nguyễn Hồng Phúc Chức vụ: Hiệu Trưởng

Địa chỉ : Số 42/2A Văn Chung , Phường 13, quận Tân Bình, TpHCM.

Tài khoản : 9527.2.1038057 Tại Kho Bạc Nhà Nước quận Tân Bình

Mã số thuế : 0308792710

là một bên.

2. Nhà thầu (Bên B):

Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Thiên Phú Gia

Đại diện là : (Ông) Võ Ngọc Ân Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ : Tầng 3, tòa nhà Indochina, Số 04 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao - Quận 1 - TP.HCM.

Tài khoản : 1891 00000 49992 tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Củ Chi, TpHCM

Mã số thuế : 0309585548

Điện thoại : 028 22 24 1093

Fax : 028 62 91 2976

là bên còn lại.

Chủ đầu tư và Nhà thầu được gọi là Bên và gọi chung là Các Bên. Các Bên tại đây thống nhất thoả thuận như sau:

ĐIỀU 1. HỒ SƠ CỦA HỢP ĐỒNG VÀ THỨ TỰ ƯU TIÊN:

Nguyên tắc những tài liệu cấu thành nên hợp đồng là quan hệ thống nhất giải thích tương trợ lẫn nhau, nhưng có những điểm nào không rõ ràng hoặc không thống nhất thì các bên có trách nhiệm trao đổi và thống nhất. Trường hợp, các bên không thống nhất được thì thứ tự ưu tiên các tài liệu cấu thành hợp đồng để xử lý vấn đề không thống nhất được quy định như sau (hoặc do các bên tự thỏa thuận).

1.1 Quyết định chỉ định thầu.

1.2 Các sửa đổi, bổ sung bằng văn bản.

1.3 Các tài liệu khác (các tài liệu - Phụ lục bổ sung trong quá trình thực hiện hợp đồng)

ĐIỀU 2. CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI:

2.1. "Chủ đầu tư" là Trường tiểu học Sơn Cang như đã nói trong phần mở đầu và những người có quyền kế thừa hợp pháp của Chủ đầu tư mà không phải là bất kỳ đối tượng nào do người đó uỷ quyền.

2.2 "Nhà thầu" là Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Thiên Phú Gia như được nêu ở phần mở đầu và những người kế thừa hợp pháp của Nhà thầu mà không phải là bất kỳ đối tượng nào do người đó uỷ quyền.

2.3 "Thời hạn hoàn thành" là thời gian để hoàn thành lập dự án đầu tư xây dựng công trình không bao gồm sự kéo dài thời gian trình duyệt, được tính từ ngày bắt đầu công việc.

2.4 "Dự án" Là dự án đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa trường tiểu học Sơn Cang.

2.5 "Ngày" trừ khi được quy định khác trong hợp đồng, "ngày" được hiểu là ngày dương lịch và tháng được hiểu là dương lịch.

2.6 "Bất khả kháng" được định nghĩa tại điều 17.

2.7 "Luật" là toàn bộ hệ thống pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2.8 "Văn bản chấp thuận" là thể hiện sự chấp thuận chính thức của Chủ đầu tư về bất kỳ ghi nhớ hoặc thỏa thuận nào giữa hai bên trong quá trình thực hiện hợp đồng.

2.9 "Phụ lục hợp đồng" là những trang hoàn chỉnh nhằm làm rõ một nội dung trong hợp đồng, được gọi là Phụ lục của Hợp đồng và là một phần không tách rời của Hợp đồng.

2.10 "Bản vẽ Thiết kế thi công" Là sản phẩm thiết kế của công trình Sửa chữa trường tiểu học Sơn Cang do Nhà thầu lập. Nội dung của Thiết kế bản vẽ thi công theo các quy định hiện hành của Chính phủ.

2.11 "Dự toán xây dựng công trình" là dự toán của công trình Sửa chữa trường tiểu học Sơn Cang do Nhà thầu lập trên cơ sở bản vẽ Thiết kế thi công, chỉ dẫn kỹ thuật, biện pháp thi công về giá xây dựng công trình.

2.3 "Công việc" được hiểu là các dịch vụ do nhà thầu thực hiện theo quy định tại điều 3.

ĐIỀU 3. MÔ TẢ CÔNG VIỆC:

3.1 Nhà thầu lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình theo các quy định hiện hành. Đề xuất các ý kiến mà Nhà thầu cho là cần thiết và phù hợp với Dự án mà chưa được Chủ đầu tư đưa vào Hồ sơ mời thầu hoặc hồ sơ yêu cầu.

3.2 Tham gia các cuộc họp có liên quan tới thiết kế tại công trường hoặc giao ban khi được Chủ đầu tư triệu tập trong quá trình xây dựng công trình.

3.3 Nhà thầu cử người có đủ năng lực để thực hiện lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình theo các quy định hiện hành và giám sát tác giả theo quy định trong qui trình thi công xây dựng.

3.4 Nhà thầu chịu trách nhiệm giải thích làm rõ các tài liệu thiết kế công trình cho chủ đầu tư, các nhà thầu khác để quản lý thi công theo đúng thiết kế.

3.5 Khi phát hiện thi công sai với thiết kế, người giám sát tác giả phải ghi nhận nhật ký giám sát và đề nghị Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện đúng với thiết kế.

3.6 Qua giám sát tác giả, nếu phát hiện hạng mục công trình, công trình không đủ điều kiện nghiệm thu thì nhà thầu phải có công văn gửi Chủ đầu tư nêu rõ lý do từ chối nghiệm thu.

3.7 Sửa đổi thiết kế phù hợp với thực tế yêu cầu của chủ đầu tư khi cần thiết.

3.8 Tham gia nghiệm thu các giai đoạn xây lắp, nghiệm thu chạy thử thiết bị, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình và toàn bộ công trình do Chủ đầu tư tổ chức.

ĐIỀU 4. CÁCH THỨC TRAO ĐỔI THÔNG TIN:

4.1 Bằng văn bản và chuyển tay (theo giấy biên nhận) hoặc bằng văn bản gửi bằng đường bưu điện.

4.2 Được gửi, chuyển đến địa chỉ để thông tin được với người nhận.

ĐIỀU 5. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG THANH TOÁN:

5.1 Giá hợp đồng (làm tròn): 17.374.000 đồng.

(Bằng chữ: Mười bảy triệu, ba trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

Cách tính: $GXDtt \times 6,5\% \times 1,1$

: $243.004.420 \text{ đ} \times 6,5\% \times 1,1 = 17.374.000 \text{ đ (Làm tròn)}$

- Giá đã bao gồm thuế VAT.

- Đồng tiền thanh toán là : Đồng tiền Việt Nam.

- Hình thức hợp đồng : Trọn gói.

- Hình thức thanh toán : Chuyển khoản.

5.2 Nội dung của Giá Hợp đồng.

* Giá Hợp đồng đã bao gồm:

- Chi phí nhân công cho chuyên gia, chi phí vật tư vật liệu máy móc, chi phí quản lý, chi phí khác, chi phí bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, thu nhập chịu thuế tính trước và thuế giá trị gia tăng.

- Chi phí cần thiết cho việc hoàn chỉnh hồ sơ sau các cuộc họp, báo cáo và sau khi có kết quả thẩm định, xét duyệt.

- Chi phí đi thực địa, chi phí đi lại khi tham gia vào quá trình nghiệm thu thiết kế, bàn giao.

* Giá hợp đồng không bao gồm:

- Chi phí cho các cuộc họp của chủ đầu tư để xem xét các đệ trình của nhà thầu.

- Chi phí thẩm tra, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế.

5.3 Tiến độ thanh toán: Chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu 100% giá trị hợp đồng sau khi hồ sơ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và có ngân sách tạm ứng vốn.

5.4 Hồ sơ thanh toán: Gồm biên bản nghiệm thu lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình, giấy đề nghị thanh toán của nhà thầu (Mẫu số 08a).

ĐIỀU 6. THAY ĐỔI VÀ ĐIỀU CHỈNH GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG:

Giá hợp đồng được điều chỉnh trong các trường hợp sau:

Khi có khối lượng công việc bổ sung ngoài phạm vi Hợp đồng đã ký kết thì các bên lập phụ lục hợp đồng bổ sung, trong đó cần ghi rõ về khối lượng công việc bổ sung và đơn giá áp dụng. Trường hợp này khi điều chỉnh khối lượng không được làm thay đổi mục tiêu đầu tư hoặc không vượt quá tổng mức đầu tư và phải được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

Do các trường hợp bất khả kháng quy định trong hợp đồng.

ĐIỀU 7. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG:

Tổng thời gian thực hiện là 60 ngày (kể cả ngày lễ và chủ nhật).

Thời gian bắt đầu: Ngay sau khi hợp đồng được ký kết.

ĐIỀU 8. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHÀ THẦU:

8.1 Nhà thầu đảm bảo rằng tất cả các công việc nhà thầu thực hiện theo hợp đồng này phải phù hợp với hồ sơ yêu cầu của chủ đầu tư và tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế và các qui định về tiêu chuẩn của Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

8.2 Nhà thầu phải thực hiện và chịu trách nhiệm đối với các sản phẩm thiết kế của mình. Thiết kế phải do các kiến trúc sư, kỹ sư và các nhà chuyên môn có đủ điều kiện năng lực theo qui định của pháp luật, trình độ thực hiện, đáp ứng yêu cầu của Dự án.

8.3 Nhà thầu sẽ thực hiện một cách chuyên nghiệp các công việc được đề cập đến trong hợp đồng này bằng tất cả các kỹ năng phù hợp, sự thận trọng, sự chuyên cần và thích ứng với các yêu cầu của chủ đầu tư để hoàn thành Dự án. Nhà thầu sẽ luôn luôn thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến thiết kế của Dự án cho chủ đầu tư.

8.4 Nhà thầu có trách nhiệm hoàn thành đúng tiến độ và giao nộp các tài liệu được quy định. Có trách nhiệm trình bày và bảo vệ các quan điểm về các nội dung của thiết kế trong các buổi họp trình duyệt của các cấp có thẩm quyền do bên chủ đầu tư tổ chức.

8.5 Nhà thầu phải cam kết rằng, khi có yêu cầu của chủ đầu tư, nhà thầu sẽ cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm do chủ đầu tư ấn định (kể cả ngày nghỉ) cho tới ngày hoàn thành và bàn giao công trình.

8.6 Nhà thầu sẽ tuân thủ sự chỉ đạo và hướng dẫn của chủ đầu tư, ngoại trừ những hướng dẫn hoặc yêu cầu trái với luật pháp hoặc không thể thực hiện được.

8.7 Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho các cuộc họp, báo cáo, thẩm định với số lượng theo yêu cầu của chủ đầu tư.

8.8 Tất cả sản phẩm cuối cùng khi bàn giao cho chủ đầu tư phải phù hợp với hợp đồng, có đủ căn cứ pháp lý và được chủ đầu tư nghiệm thu.

8.9 Nhà thầu sẽ xác nhận lại vị trí, cao độ và kích thước của công trình liên quan đến mặt bằng và công trình hiện trạng.

8.10 Nhà thầu phải tự thu xếp phương tiện đi lại, chỗ ăn ở khi phải làm việc xa trụ sở của mình.

8.11 Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước chủ đầu tư về quan hệ giao dịch, thực hiện công việc và thanh toán, quyết toán theo hợp đồng với chủ đầu tư.

8.3 Thu thập các thông tin cần thiết.

Nhà thầu sẽ phải cẩn thận xem xét lại các điều kiện tự nhiên của công trình và các tài liệu do chủ đầu tư cung cấp.

8.13 Nhà thầu sẽ phúc đáp bằng văn bản các yêu cầu hoặc đề nghị của chủ đầu tư trong vòng 3 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu hoặc đề nghị đó theo qui định tại điều 4.

ĐIỀU 9. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CHỦ ĐẦU TƯ:

9.1 Yêu cầu và hướng dẫn của Chủ đầu tư: sẽ được ban hành trong thời gian hợp lý để không là cản trở đến tiến độ công việc.

9.2 Tài liệu : Chủ đầu tư sẽ cung cấp cho nhà thầu các tài liệu sau đây :

- Kế hoạch vốn.
- Số liệu điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế xã hội khu vực xây dựng Công trình.
- Các tài liệu, hướng dẫn liên quan khác trong quá trình thiết kế.
- Các tài liệu về thí nghiệm, địa chất thủy văn.
- Các ý kiến hoặc văn bản hoặc hồ sơ phê duyệt của các cơ quan chức năng có thẩm quyền về quy hoạch tỷ lệ 1/500 khu vực xây dựng, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường của khu vực có thể ảnh hưởng tới công việc thiết kế.

Các tài liệu trên chủ đầu tư sẽ cung cấp cho nhà thầu trong vòng 7 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư nhận được yêu cầu của nhà thầu .

9.3 Phê duyệt:

Chủ đầu tư sẽ cân nhắc các đề trình, yêu cầu của nhà thầu liên quan đến công việc và phê duyệt, hoặc cung cấp thông tin theo yêu cầu của nhà thầu trong một khoảng thời gian hợp lý để không làm chậm trễ tiến độ thực hiện công việc.

Phí phê duyệt các tài liệu và bản vẽ quy định miễn phí đối với nhà thầu.

9.4 Thanh toán: Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho nhà thầu toàn bộ giá hợp đồng theo đúng các qui định được thoả thuận trong hợp đồng này.

9.5 Thông tin: Chủ đầu tư sẽ trả lời bằng văn bản các đề nghị hay yêu cầu của nhà thầu trong vòng 7 ngày làm việc.

9.6 Nhân lực của Chủ đầu tư: Chủ đầu tư có trách nhiệm cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với nhà thầu.

ĐIỀU 10. VẬT LIỆU THIẾT BỊ SỬ DỤNG CHO CÔNG TRÌNH:

Nhà thầu phải nêu rõ yêu cầu kỹ thuật cụ thể, tiêu chuẩn thiết kế, thi công, lắp đặt và nghiệm thu cho tất cả các loại vật tư, vật liệu, thiết bị sử dụng cho công trình.

Nhà thầu không được tự ý chỉ định tên nhà sản xuất, nơi sản xuất, nhà cung ứng các loại vật tư, vật liệu, thiết bị trong hồ sơ thiết kế.

ĐIỀU 11. SẢN PHẨM NHÀ THẦU:

11.1 Yêu cầu của một bộ hồ sơ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch phát triển ngành và quy hoạch xây dựng.

- Có phương án thiết kế và phương án công nghệ phù hợp.

- Phần thuyết minh được lập theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ về Quản lý chất lượng xây dựng công trình, nêu rõ các nội dung về mục tiêu, địa điểm, quy mô, công suất, công nghệ, các giải pháp kinh tế kỹ thuật, nguồn vốn và tổng mức đầu tư, nguồn vốn và tổng mức đầu tư, chủ đầu tư và hình thức quản lý dự án, hình thức đầu tư, thời gian, hiệu quả, phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường.

- Phần lập thiết cơ sở và lập dự án đầu tư xây dựng, bao gồm thuyết minh và các bản vẽ thể hiện được các giải pháp về kiến trúc, kích thước, kết cấu chính, mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng, các giải pháp kỹ thuật, giải pháp về xây dựng; công nghệ, trang thiết bị công trình, chủng loại vật liệu xây dựng chủ yếu được sử dụng để xây dựng công trình.

- Số lượng hồ sơ bao gồm 07 bộ.

11.2 Bản vẽ và Tài liệu: Bản vẽ và tài liệu thiết kế do nhà thầu lập và giao cho chủ đầu tư đúng số lượng và đúng thời gian.

ĐIỀU 12. NGHIỆM THU CỦA CHỦ ĐẦU TƯ:

Chủ đầu tư sau khi đã nhận đầy đủ và chấp thuận các hồ sơ, tài liệu do nhà thầu cung cấp theo hợp đồng và sau khi được các cấp có thẩm quyền phê duyệt sẽ cấp “Biên bản nghiệm thu hồ sơ lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình” cho nhà thầu.

“Biên bản nghiệm thu hồ sơ lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình” được cấp theo từng giai đoạn tương ứng với các giai đoạn thanh toán.

ĐIỀU 13. TẠM DỪNG HỢP ĐỒNG:

13.1 Tạm ngừng và chấm dứt hợp đồng bởi Chủ đầu tư:

13.1.1 Tạm ngừng hợp đồng bởi Chủ đầu tư:

Nếu Nhà thầu không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng, Chủ đầu tư có thể ra thông báo tạm ngừng công việc của Nhà thầu và yêu cầu Nhà thầu phải thực hiện và sửa chữa các sai sót trong khoảng thời gian hợp lý cụ thể.

13.1.2 Chấm dứt Hợp đồng bởi Chủ đầu tư:

Chủ đầu tư sẽ được quyền chấm dứt Hợp đồng nếu Nhà thầu :

(a) Bỏ dở công việc hoặc thể hiện rõ ràng ý định không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng,

(b) Không có lý do chính đáng mà lại không tiếp tục thực hiện công việc theo Tiến độ điều 7.

(c) Cho thầu phụ toàn bộ công trình hoặc chuyển nhượng Hợp đồng mà không có sự thỏa thuận theo yêu cầu,

(d) Bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, phải thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, người được uỷ quyền hoặc người quản lý vì lợi ích của chủ nợ hoặc đã có hành động hoặc sự kiện nào xảy ra

(theo các Luật được áp dụng) có ảnh hưởng tương tự tới các hoạt động hoặc sự kiện này, (e) Đưa hoặc có ngỏ ý đưa (trực tiếp hoặc gián tiếp) dứt lốt, quả cáp hay tiền hoa hồng hoặc các vật khác có giá trị cho người nào đó như phần thưởng hoặc để mua chuộc :
Để thực hiện hoặc chịu thực hiện các hành động liên quan đến Hợp đồng.

Hoặc

Để tỏ ra là thiên vị hay không thiên vị một người nào đó có liên quan đến Hợp đồng.

Hoặc nếu Nhân viên của Nhà thầu đưa hoặc có ngỏ ý đưa (trực tiếp hoặc gián tiếp) cho người nào đó như phần thưởng hoặc để mua chuộc như được mô tả điểm (e). Tuy nhiên, việc thưởng hay thù lao cho người của Chủ đầu tư một cách hợp pháp, thì Chủ đầu tư sẽ không cho quyền chấm dứt Hợp đồng.

Nếu có ở một trong những trường hợp này, Chủ đầu tư có thể, bằng cách thông báo cho Nhà thầu trước 10 ngày chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên, trong các trường hợp (d) và (e), Chủ đầu tư có thể thông báo chấm dứt Hợp đồng ngay lập tức.

Sự lựa chọn của Chủ đầu tư trong việc quyết định chấm dứt Hợp đồng sẽ không được làm ảnh hưởng đến các quyền lợi khác của Chủ đầu tư theo Hợp đồng.

Sau khi chấm dứt Hợp đồng, Chủ đầu tư có thể tiếp tục hoàn thành công trình hoặc sắp đặt cho các đơn vị khác thực hiện. Chủ đầu tư và các đơn vị này khi đó có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào của Nhà thầu và các tài liệu thiết kế khác do Nhà thầu thực hiện hoặc do đại diện Nhà thầu thực hiện theo hợp đồng.

13.1.3 Quyền chấm dứt Hợp đồng của Chủ đầu tư:

Chủ đầu tư có quyền chấm dứt Hợp đồng vào bất cứ lúc nào thuận tiện cho Chủ đầu tư, bằng cách thông báo cho Nhà thầu việc chấm dứt Hợp đồng. Việc chấm dứt này sẽ có hiệu lực 10 ngày sau ngày đến sau của các thời điểm mà Nhà thầu nhận được thông báo này của Chủ đầu tư. Chủ đầu tư sẽ không được chấm dứt Hợp đồng theo Khoản này để tự thực hiện công việc hoặc sắp xếp để Nhà thầu khác thực hiện công việc.

13.2 Tạm ngừng và chấm dứt hợp đồng bởi Nhà thầu:

13.2.1 Quyền tạm ngừng công việc của Nhà thầu:

Nếu Chủ đầu tư không tuân thủ Điều 5 của hợp đồng thì Nhà thầu có thể sau khi thông báo cho chủ đầu tư không muộn hơn 10 ngày sẽ tạm ngừng công việc (hoặc giảm tỷ lệ công việc) trừ khi cho đến khi Nhà thầu được tạm ứng, thanh toán theo các điều khoản của hợp đồng, tùy từng trường hợp và như đã mô tả trong thông báo.

Hành động của Nhà thầu không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Nhà thầu đối với các chi phí tài chính cho các khoản thanh toán bị chậm trễ và để chấm dứt hợp đồng theo điểm 14.2.2.

Nếu nhà thầu phải chịu sự chậm trễ và / hoặc các chi phí phát sinh là hậu quả của việc tạm ngừng công việc (hoặc do giảm tỷ lệ công việc) theo khoản này, nhà thầu phải thông báo cho chủ đầu tư và có quyền:

a) Gia hạn thời gian để bù cho sự chậm trễ như vậy, nếu việc hoàn thành đang hoặc sẽ bị trễ;

b) Thanh toán các khoản chi phí đó cộng thêm lợi nhuận hợp lý, được tính vào giá hợp đồng. sau khi nhận được thông báo này, Chủ đầu tư sẽ đồng ý hoặc quyết định các vấn đề này.

13.2.2 Chấm dứt Hợp đồng bởi Nhà thầu:

Nhà thầu có thể chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản trước cho Chủ đầu tư tối thiểu là 10 ngày trong các trường hợp quy định dưới đây:

(a) Chủ đầu tư không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đến hạn cho Nhà thầu theo hợp đồng này và không thuộc đối tượng tranh chấp theo Điều 5 của hợp đồng trong vòng 10 ngày sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của Nhà thầu về những khoản thanh toán đã bị quá hạn;

(b) Chủ đầu tư về cơ bản không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng;

(c) Do hậu quả của sự kiện bất khả kháng mà Nhà thầu không thể thực hiện một phần quan trọng công việc trong thời gian không dưới 30 ngày.

(d) Chủ đầu tư bị phá sản, vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản phải điều đình với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự điều hành của người được uỷ thác hoặc người đại diện cho quyền lợi của chủ nợ hoặc nếu đã có hành động hoặc sự kiện nào đó xảy ra (theo các Luật hiện hành) có tác dụng tương tự tới các hành động hoặc sự kiện đó.

Trong bất cứ sự kiện hoặc trường hợp nào được nêu trên, nhà thầu có thể, bằng thông báo trước 10 ngày cho Chủ đầu tư để chấm dứt hợp đồng, tuy nhiên trong trường hợp của phần (d), nhà thầu có thể thông báo chấm dứt hợp đồng ngay lập tức.

Sự lựa chọn của nhà thầu để chấm dứt hợp đồng sẽ không làm ảnh hưởng đến các quyền lợi khác của bản thân mình theo hợp đồng.

13.3 Thanh toán khi chấm dứt hợp đồng:

13.3.1 Nếu xảy ra một trong những trường hợp phải chấm dứt hợp đồng, một bên có thể thông báo cho bên kia về việc chấm dứt hợp đồng trước 7 ngày.

13.3.2 Nhà thầu phải chuyển các tài liệu mà mình đã thực hiện được tại thời điểm chấm dứt hợp đồng cho Chủ đầu tư.

13.3.3 Sau khi chấm dứt hợp đồng Chủ đầu tư có thể tiếp tục thực hiện công việc hoặc sắp đặt cho đơn vị khác thực hiện. Chủ đầu tư và đơn vị này khi đó có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào của Nhà thầu đã được thực hiện hoặc đại diện Nhà thầu thực hiện.

13.3.4 Sớm nhất có thể sau khi thông báo chấm dứt hợp đồng và không muộn hơn 07 ngày sau đó, Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thảo luận và xác định giá trị của công việc và các tài liệu của Nhà thầu đã thực hiện theo hợp đồng (Giá trị hợp đồng tại thời điểm chấm dứt). Trong vòng 10 ngày sau khi xác định Giá trị hợp đồng tại thời điểm chấm dứt, Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu toàn bộ số tiền này.

ĐIỀU 14. BỒI THƯỜNG VÀ GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM:

Chịu trách nhiệm về hồ sơ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình theo đúng quy trình quy phạm hiện hành của Chính Phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

Trình bày, bảo vệ đồ án thiết kế và dự toán công trình theo yêu cầu của Chủ đầu tư và cơ quan xét duyệt. Có trách nhiệm, sửa chữa bổ sung nội dung thiết kế dự toán theo yêu cầu của cơ quan nói trên.

Chịu trách nhiệm về chất lượng công trình bị ảnh hưởng bởi công tác thiết kế.

ĐIỀU 15. BẢN QUYỀN SỬ DỤNG TÀI LIỆU:

15.1 Nhà thầu sẽ giữ bản quyền tất cả bản vẽ thiết kế, sơ hoạ, báo cáo, yêu cầu kỹ thuật, bản chính và các tài liệu khác được thực hiện bởi các nhân viên của Nhà thầu hoặc các thầu phụ thiết kế. Chủ đầu tư được toàn quyền sử dụng các tài liệu này được sao để phục vụ công việc mà không cần phải xin phép Nhà thầu.

15.2 Nhà thầu phải cam kết rằng các bản vẽ thiết kế, yêu cầu kỹ thuật, các ý tưởng thiết kế, các bản tính và các tài liệu khác do Nhà thầu lập và cung cấp cho Chủ đầu tư không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào.

15.3 Chủ đầu tư sẽ không chịu trách nhiệm hoặc hậu quả nào từ việc khiếu nại rằng bất cứ bản vẽ, thuyết minh tính toán, báo cáo, chi tiết thiết kế, hoặc các tài liệu khác theo Hợp đồng này đã vi phạm bản quyền hay quyền sở hữu trí tuệ của một cá nhân hay bên thứ ba nào khác.

ĐIỀU 16. VIỆC BẢO MẬT:

Ngoại trừ những nhiệm vụ được Chủ đầu tư yêu cầu, Nhà thầu không được phép tiết lộ cho bên thứ ba nào về công việc của mình hoặc bất cứ thông tin nào liên quan đến Dự án mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Chủ đầu tư.

ĐIỀU 17. BẤT KHẢ KHÁNG:

17.1 Định nghĩa về bất khả kháng: “Bất khả kháng” có nghĩa là một sự kiện hoặc trường hợp bất thường:

17.1.1 Ngoài khả năng kiểm soát của một Bên.

17.1.2 Bên đó không thể lường trước tại thời điểm khi ký kết Hợp đồng.

17.1.3 Đã xảy ra mà bên đó không thể tránh hay khắc phục một cách hợp lý.

17.1.4 Không thể quy kết cho bên kia.

Bất khả kháng có thể gồm, nhưng không giới hạn những sự kiện hay trường hợp bất thường thuộc các loại được liệt kê dưới đây, nếu thoả mãn các điều kiện từ 17.1.1 đến 17.1.4 ở trên: Bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan, và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất; hoả hoạn; chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh...và các thảm hoạ khác chưa lường hết trước được, sự thay đổi chính sách hoặc sự ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

17.2 Thông báo tình trạng bất khả kháng:

Nếu một trong hai bên vì điều kiện bất buộc không thể thực hiện một phần hoặc toàn bộ trách nhiệm, công việc của mình do trường hợp bất khả kháng hoặc do bị ảnh hưởng bởi một bên khác theo hợp đồng thì trong vòng 14 ngày sau khi sự cố xảy ra bên bị ảnh hưởng sẽ thông báo cho bên kia bằng văn bản toàn bộ sự việc chi tiết của trường hợp bất khả kháng.

Bên đó, khi đã thông báo, phải được miễn cho việc thực hiện công việc thuộc nghĩa vụ trong thời gian mà tình trạng bất khả kháng cản trở việc thực hiện công việc của họ.

Khi trường hợp bất khả kháng xảy ra, thì không áp dụng với nghĩa vụ thanh toán tiền của bất cứ bên nào cho bên kia theo Hợp đồng.

Một bên phải gửi thông báo cho Bên kia khi không còn bị ảnh hưởng bởi tình trạng bất khả kháng.

17.3 Trách nhiệm của các Bên trong trường hợp bất khả kháng:

Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng.

Trong trường hợp xảy ra sự bất khả kháng thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng của mình và sự cố này sẽ phải được giải quyết càng sớm càng tốt với tất cả nỗ lực và sự khẩn trương cần thiết với sự nỗ lực của cả hai bên.

17.4 Chấm dứt hợp đồng có lựa chọn và thanh toán:

Nếu trường hợp bất khả kháng xảy ra mà mọi nỗ lực của một Bên hoặc các Bên không đem lại kết quả và buộc phải chấm dứt công việc tại một thời điểm bất kỳ. Bên có thông báo sẽ gửi thông báo việc chấp dứt hợp đồng bằng văn bản cho bên kia và việc chấm dứt sẽ có hiệu lực trong vòng 07 ngày sau khi Bên kia nhận được thông báo.

Các khoản tiền mà Nhà thầu sẽ được thanh toán gồm : Các khoản thanh toán cho các sản phẩm đã hoàn thành và đã được phía Chủ đầu tư chấp nhận.

17.5 Nghĩa vụ thực hiện theo qui định của pháp luật.

ĐIỀU 18. PHẠT HỢP ĐỒNG:

Phạt Nhà thầu vi phạm do không hoàn thành đủ số lượng sản phẩm hoặc chất lượng sản phẩm không đạt yêu cầu quy định trong hợp đồng kinh tế thì Nhà thầu phải làm lại cho đủ, đúng chất lượng và phải chịu các chi phí phát sinh do lập lại.

Tổng mức phạt cho một hợp đồng không được vượt quá 3% giá trị hợp đồng vi phạm.

ĐIỀU 19. KHIẾU NẠI TRANH CHẤP CỘNG TÀI:

Nếu có phát sinh tranh chấp giữa các bên liên quan đến hợp đồng này hoặc bất cứ vấn đề gì phát sinh, các bên phải lập tức tiến hành thương lượng để giải quyết vấn đề một cách hữu hảo. Nếu thương lượng không có kết quả thì trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, các bên sẽ đệ trình vấn đề lên Trọng tài để xử lý tranh chấp theo các quy tắc của Việt Nam hoặc Toà án Nhân dân theo qui định của pháp luật. Quyết định của Trọng tài hoặc Toà án Nhân dân là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.

ĐIỀU 20. QUYẾT TOÁN VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG:

20.1 Quyết toán hợp đồng :

Trong vòng 30 ngày sau khi nhận được Biên bản nghiệm thu và xác nhận của Chủ đầu tư rằng Nhà thầu đã hoàn thành tất cả các nghĩa vụ theo qui định của hợp đồng, Nhà thầu sẽ trình cho Chủ đầu tư dự thảo quyết toán hợp đồng với các tài liệu trình bày chi tiết theo mẫu mà Chủ đầu tư đã chấp thuận :

a) Giá trị của tất cả các công việc được làm theo đúng Hợp đồng.

b) Số tiền khác mà Nhà thầu coi là đến hạn thanh toán theo Hợp đồng hoặc các thỏa thuận khác .

Nếu chủ đầu tư không đồng ý hoặc cho rằng nhà thầu chưa cung cấp đủ cơ sở để xác nhận một phần nào đó của dự thảo quyết toán hợp đồng, nhà thầu sẽ quyết toán thêm thông tin khi chủ đầu tư có yêu cầu hợp lý và sẽ thay đổi dự thảo theo sự nhất trí của hai bên. Nhà thầu sẽ chuẩn bị và trình cho chủ đầu tư quyết toán hợp đồng như hai bên đã nhất trí.

Tuy nhiên nếu sau khi có các cuộc thảo luận giữa các bên và bất kỳ thay đổi nào trong dự thảo quyết toán hợp đồng mà hai bên đã nhất trí, chủ đầu tư sẽ thanh toán toàn bộ giá trị của phần này cho phần thầu.

20.2 Chấm dứt trách nhiệm của Chủ đầu tư:

Sau khi quyết toán hợp đồng đã được ký bởi các bên, Chủ đầu tư sẽ không chịu trách nhiệm với Nhà thầu về bất cứ vấn đề gì liên quan đến Hợp đồng, trừ khi Nhà thầu đã nêu cụ thể:

a) Trong quyết toán hợp đồng.

b) Trừ những vấn đề và công việc nảy sinh sau khi ký Biên bản nghiệm thu thiết kế trong bản quyết toán hợp đồng được nêu trong khoản 20.1

20.3 Thanh lý Hợp đồng

a) Hợp đồng được thanh lý trong trường hợp:

- Các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng đã ký.

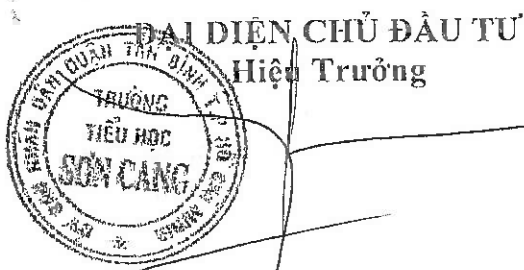
- Hợp đồng bị chấm dứt (huỷ bỏ) theo quy định của Điều 13 của Hợp đồng (Tạm dừng Hợp đồng).

b) Việc thanh lý Hợp đồng phải được hoàn tất trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày các bên tham gia Hợp đồng hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng hoặc Hợp đồng bị chấm dứt (huỷ bỏ) theo điểm a khoản 3 Điều này.

ĐIỀU 21. ĐIỀU KHOẢN CHUNG :

21.1 Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều đã quy định trong hợp đồng này.

21.2 Hợp đồng này bao gồm 10 trang, được lập thành 06 bản bằng tiếng Việt. Chủ đầu tư sẽ giữ 04 bản tiếng Việt và nhà thầu sẽ giữ 02 bản tiếng Việt.



Nguyễn Hồng Phúc

